

Kinh phí tặng quà tới các đối tượng chính sách, cơ sở cách mạng nhân dịp kỷ niệm ngày 02/9/2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày của UBND Thành phố)

STT	Xã phường	Tổng cộng		Mức 5.000.000 đồng/suất						Mức 2.000.000 đồng/suất			
				Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945		Người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945		Bà mẹ Việt Nam anh hùng		Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến		Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B; người hưởng chính sách như thương binh	
		Người	Kinh phí (Đồng)	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí
1	Phường Hoàn Kiếm	1.392	2.192.000.000	4	20.000.000	16	80.000.000	1	5.000.000	2	4.000.000	366	732.000.000
2	Phường Cửa Nam	796	1.372.000.000	6	30.000.000	18	90.000.000	-	-	2	4.000.000	221	442.000.000
3	Phường Ba Đình	896	1.428.000.000	4	20.000.000	12	60.000.000		-	1	2.000.000	192	384.000.000
4	Phường Ngọc Hà	1.176	2.043.000.000	3	15.000.000	17	85.000.000	1	5.000.000	7	14.000.000	429	858.000.000
5	Phường Giảng Võ	1.064	1.803.000.000	4	20.000.000	11	55.000.000		-	3	6.000.000	344	688.000.000
6	Phường Hai Bà Trưng	1.187	1.876.000.000	12	60.000.000	10	50.000.000		-		-	335	670.000.000
7	Phường Vĩnh Tuy	754	1.297.000.000		-	2	10.000.000	-	-	1	2.000.000	289	578.000.000
8	Phường Bạch Mai	1.671	2.703.000.000	4	20.000.000	7	35.000.000		-	3	6.000.000	433	866.000.000
9	Phường Đồng Đa	1.071	1.711.000.000	2	10.000.000	10	50.000.000		-	5	10.000.000	350	700.000.000
10	Phường Kim Liên	1.203	2.120.000.000	9	45.000.000	25	125.000.000	2	10.000.000	10	20.000.000	349	698.000.000
11	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	1.291	1.989.000.000	1	5.000.000	6	30.000.000		-		-	320	640.000.000
12	Phường Láng	536	942.000.000	2	10.000.000	5	25.000.000		-	4	8.000.000	207	414.000.000
13	Phường Ô Chợ Dừa	871	1.457.000.000	3	15.000.000	4	20.000.000	-	-	3	6.000.000	284	568.000.000
14	Phường Hồng Hà	932	1.652.000.000	-	-	4	20.000.000	1	5.000.000	5	10.000.000	433	866.000.000
15	Phường Lĩnh Nam	271	418.000.000		-		-		-	-	-	73	146.000.000
16	Phường Hoàng Mai	976	1.658.000.000	4	20.000.000		-		-	2	4.000.000	182	364.000.000
17	Phường Vĩnh Hưng	748	1.184.000.000	-	-	-	-	-	-	2	4.000.000	194	388.000.000
18	Phường Tương Mai	1.326	2.196.000.000	1	5.000.000	8	40.000.000	-	-	3	6.000.000	399	798.000.000
19	Phường Định Công	563	923.000.000	1	5.000.000	2	10.000.000	1	5.000.000	-	-	196	392.000.000
20	Phường Hoàng Liệt	369	634.000.000	-	-	1	5.000.000	-	-	2	4.000.000	150	300.000.000

21	Phường Yên Sở	129	224.000.000		-		-		-		-	50	100.000.000
22	Phường Thanh Xuân	849	1.530.000.000	5	25.000.000	8	40.000.000	-	-	1	2.000.000	325	650.000.000
23	Khương Đình	965	1.665.000.000	1	5.000.000	6	30.000.000		-	7	14.000.000	321	642.000.000
24	Phường Phương Liệt	807	1.492.000.000	3	15.000.000	5	25.000.000	-	-	20	40.000.000	380	760.000.000
25	Phường Cầu Giấy	587	983.000.000		-		-	-	-	2	4.000.000	198	396.000.000
26	Phường Nghĩa Đô	1.013	1.820.000.000	2	10.000.000	6	30.000.000	2	10.000.000	9	18.000.000	460	920.000.000
27	Phường Yên Hòa	621	1.027.000.000	-	-	4	20.000.000	-	-	1	2.000.000	220	440.000.000
28	Phường Tây Hồ	1.319	2.118.000.000	1	5.000.000	7	35.000.000		-	3	6.000.000	413	826.000.000
29	Phường Phú Thượng	357	531.000.000		-	1	5.000.000	1	5.000.000	1	2.000.000	100	200.000.000
30	Phường Tây Tựu	339	505.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	59	118.000.000
31	Phường Phú Diễn	568	967.000.000		-	2	10.000.000		-	2	4.000.000	205	410.000.000
32	Phường Xuân Đình	469	753.000.000	-	-	1	5.000.000	-	-	2	4.000.000	131	262.000.000
33	Phường Đông Ngạc	657	1.015.000.000		-	-	-	-	-	1	2.000.000	216	432.000.000
34	Phường Thượng Cát	328	504.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	59	118.000.000
35	Phường Từ Liêm	833	1.408.000.000		-	2	10.000.000		-	2	4.000.000	313	626.000.000
36	Phường Xuân Phương	431	665.000.000		-		-		-		-	111	222.000.000
37	Phường Tây Mỗ	356	527.000.000		-		-		-		-	66	132.000.000
38	Phường Đại Mỗ	376	677.000.000		-		-		-		-	157	314.000.000
39	Phường Long Biên	684	1.087.000.000		-		-		-		-	139	278.000.000
40	Phường Bồ Đề	1.243	2.059.000.000	3	15.000.000	7	35.000.000		-	1	2.000.000	357	714.000.000
41	Phường Việt Hưng	979	1.601.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	281	562.000.000
42	Phường Phúc Lợi	520	988.000.000	1	5.000.000		-		-	2	4.000.000	164	328.000.000
43	Phường Hà Đông	2.234	3.908.000.000	2	10.000.000	4	20.000.000	-	-	4	8.000.000	759	1.518.000.000
44	Phường Dương Nội	428	694.000.000		-		-		-		-	102	204.000.000
45	Phường Yên Nghĩa	476	734.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	103	206.000.000
46	Phường Phú Lương	383	615.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	80	160.000.000
47	Phường Kiến Hưng	498	831.000.000	-	-	-	-	-	-	2	4.000.000	173	346.000.000
48	Xã Thanh Trì	471	764.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	131	262.000.000
49	Xã Đại Thanh	800	1.194.000.000		-		-		-		-	155	310.000.000
50	Xã Nam Phú	519	790.000.000		-		-		-		-	104	208.000.000
51	Xã Ngọc Hồi	441	672.000.000	0	-	-	-	1	5.000.000	-	-	82	164.000.000

52	Phường Thanh Liệt	523	898.000.000	1	5.000.000		-	-	-	2	4.000.000	170	340.000.000
53	Xã Thượng Phúc	1.033	1.575.000.000		-		-		-		-	139	278.000.000
54	Xã Thường Tín	1.035	1.617.000.000		-		-		-		-	187	374.000.000
55	Xã Chương Dương	1.015	1.571.000.000		-		-	1	5.000.000	1	2.000.000	160	320.000.000
56	Xã Hồng Vân	1.173	1.854.000.000		-		-		-		-	190	380.000.000
57	Xã Phú Xuyên	2.263	3.438.000.000	-	-	-	-	2	10.000.000	-	-	374	748.000.000
58	Xã Phượng Dực	1.394	2.123.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	193	386.000.000
59	Xã Chuyên Mỹ	1.070	1.568.000.000		-		-		-		-	148	296.000.000
60	Xã Đại Xuyên	1.327	2.060.000.000		-		-		-		-	246	492.000.000
61	Xã Thanh Oai	1.170	1.739.000.000		-		-		-		-	191	382.000.000
62	Xã Bình Minh	1.109	1.765.000.000		-		-		-		-	221	442.000.000
63	Xã Tam Hưng	716	1.075.000.000		-		-		-		-	110	220.000.000
64	Xã Dân Hòa	933	1.364.000.000		-		-		-		-	149	298.000.000
65	Xã Văn Đình	1.037	1.535.000.000	1	5.000.000		-		-		-	164	328.000.000
66	Xã Ứng Thiên	1.137	1.645.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	162	324.000.000
67	Xã Hòa Xá	1.508	2.377.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	193	386.000.000
68	Xã Ứng Hòa	1.632	2.524.000.000	1	5.000.000		-		-		-	222	444.000.000
5	Xã Mỹ Đức	880	1.361.000.000		-		-	1	5.000.000		-	154	308.000.000
70	Xã Hồng Sơn	949	1.472.000.000		-		-	-	-		-	152	304.000.000
71	Xã Phúc Sơn	1.116	1.697.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	131	262.000.000
72	Xã Hương Sơn	842	1.282.000.000		-		-		-		-	127	254.000.000
73	Phường Chương Mỹ	1.243	1.938.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	225	450.000.000
74	Xã Phú Nghĩa	904	1.346.000.000		-		-		-		-	125	250.000.000
75	Xã Xuân Mai	668	1.121.000.000		-		-	-	-	-	-	133	266.000.000
76	Xã Trần Phú	562	851.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	73	146.000.000
77	Xã Hòa Phú	856	1.308.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	120	240.000.000
78	Xã Quảng Bị	975	1.475.000.000		-		-		-		-	125	250.000.000
79	Xã Minh Châu	115	189.000.000		-		-		-		-	16	32.000.000
80	Xã Quảng Oai	979	1.531.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	172	344.000.000
81	Xã Vật Lại	1.235	1.859.000.000		-		-	1	5.000.000		-	203	406.000.000
82	Xã Cổ Đô	1.978	3.009.000.000		-		-	1	5.000.000		-	340	680.000.000
83	Xã Bất Bạt	863	1.318.000.000		-		-	1	5.000.000		-	154	308.000.000
84	Xã Suối Hai	531	849.000.000		-		-	1	5.000.000		-	123	246.000.000
85	Xã Ba Vì	400	605.000.000		-		-		-		-	61	122.000.000
86	Xã Yên Bài	241	376.000.000		-		-		-		-	41	82.000.000
87	Phường Sơn Tây	1.314	2.102.000.000		-		-	1	5.000.000	1	2.000.000	339	678.000.000

88	Phường Tùng Thiện	640	1.050.000.000		-	1	5.000.000	1	5.000.000		-	165	330.000.000
89	Xã Đoài Phương	610	974.000.000		-		-		-		-	110	220.000.000
90	Xã Phúc Thọ	1.654	2.553.000.000		-	1	5.000.000	1	5.000.000		-	313	626.000.000
91	Xã Phúc Lộc	1.583	2.346.000.000	-	-	-	-	2	10.000.000	-	-	236	472.000.000
92	Xã Hát Môn	1.398	2.021.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	274	548.000.000
93	Xã Thạch Thất	1.367	2.268.000.000		-		-	-	-		-	182	364.000.000
94	Xã Hạ Bằng	1.091	1.793.000.000		-		-	-	-	-	-	133	266.000.000
95	Xã Tây Phương	1.509	2.474.000.000		-		-	1	5.000.000		-	240	480.000.000
96	Xã Hòa Lạc	111	219.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	27	54.000.000
97	Xã Yên Xuân	270	405.000.000		-		-		-		-	50	100.000.000
98	Xã Quốc Oai	1.302	2.035.000.000		-		-		-		-	180	360.000.000
99	Xã Hưng Đạo	741	1.147.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	122	244.000.000
100	Xã Kiêu Phú	1.372	2.160.000.000		-		-	1	5.000.000	-	-	185	370.000.000
101	Xã Phú Cát	808	1.286.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000		-	136	272.000.000
102	Xã Hoài Đức	928	1.368.000.000		-		-		-		-	148	296.000.000
103	Xã Dương Hòa	1.010	1.506.000.000		-		-		-		-	182	364.000.000
104	Xã Sơn Đồng	896	1.289.000.000	-	-		-	2	10.000.000		-	138	276.000.000
105	Xã An Khánh	1.229	1.902.000.000	-	-		-	1	5.000.000	-	-	183	366.000.000
106	Xã Đan Phượng	891	1.370.000.000	1	5.000.000		-		-		-	165	330.000.000
107	Xã Ô Diên	1.633	2.386.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	238	476.000.000
108	Xã Liên Minh	884	1.329.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	142	284.000.000
109	Xã Gia Lâm	1.029	1.585.000.000	1	5.000.000	1	5.000.000		-		-	225	450.000.000
110	Xã Thuận An	1.029	1.554.000.000	1	5.000.000		-		-		-	190	380.000.000
111	Xã Bát Tràng	763	1.165.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	141	282.000.000
112	Xã Phù Đổng	1.597	2.469.000.000		-		-	1	5.000.000		-	359	718.000.000
113	Xã Thụ Lâm	1.315	2.034.000.000		-		-	1	5.000.000	2	4.000.000	257	514.000.000
114	Xã Đông Anh	1.936	2.962.000.000		-	1	5.000.000	2	10.000.000		-	398	796.000.000
115	Xã Phúc Thịnh	1.357	2.052.000.000	-	-	1	5.000.000	1	5.000.000		-	274	548.000.000
116	Xã Thiên Lộc	921	1.389.000.000	-	-	-	-	3	15.000.000	-	-	167	334.000.000
117	Xã Vĩnh Thanh	608	964.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	110	220.000.000
118	Xã Mê Linh	1.165	1.846.000.000	1	5.000.000	-	-	1	5.000.000	-	-	240	480.000.000
119	Xã Yên Lãng	1.202	1.869.000.000		-	-	-	1	5.000.000	-	-	197	394.000.000
120	Xã Tiến Thắng	799	1.287.000.000	-	-	-	-	1	5.000.000	-	-	163	326.000.000
121	Xã Quang Minh	957	1.521.000.000		-		-		-		-	181	362.000.000
122	Xã Sóc Sơn	1.444	2.376.000.000	1	5.000.000	2	10.000.000	1	5.000.000		-	327	654.000.000
123	Xã Đa Phúc	1.081	1.706.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	182	364.000.000
124	Xã Nội Bài	910	1.447.000.000		-	1	5.000.000		-		-	208	416.000.000

125	Xã Trung Giã	878	1.397.000.000		-		-	1	5.000.000		-	174	348.000.000
126	Xã Kim Anh	606	965.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	101	202.000.000
127	Sở Nội vụ	12	192.000.000										
	Tổng cộng	118.035	187.024.000.000	86	430.000.000	219	1.095.000.000	47	235.000.000	121	242.000.000	25.636	51.272.000.000

Mức 2.000.000 đồng/suất										Mức 1.000.000 đồng/suất		Mức 6.000.000 đồng/suất		Mức 16.000.000 đồng/suất	
Bệnh binh		Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học		Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày		Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công” hoặc Bằng “Có công với nước”; người trong gia đình được tặng kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công” hoặc Bằng “Có công với nước”		Đại diện thân nhân của liệt sĩ		Đại diện người thờ cúng liệt sĩ		Quà tặng cá nhân tiêu biểu		Quà tặng tập thể tiêu biểu	
Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Người	Kinh phí	Tập thể	Kinh phí
38	76.000.000	84	168.000.000	23	46.000.000	-	-	193	386.000.000	663	663.000.000	2	12.000.000		
20	40.000.000	60	120.000.000	20	40.000.000	17	34.000.000	130	260.000.000	300	300.000.000	2	12.000.000		
12	24.000.000	38	76.000.000	5	10.000.000		-	210	420.000.000	420	420.000.000	2	12.000.000		
21	42.000.000	68	136.000.000	7	14.000.000		-	241	482.000.000	380	380.000.000	2	12.000.000		
30	60.000.000	53	106.000.000	9	18.000.000		-	230	460.000.000	378	378.000.000	2	12.000.000		
25	50.000.000	98	196.000.000	15	30.000.000		-	118	236.000.000	572	572.000.000	2	12.000.000		
25	50.000.000	60	120.000.000	5	10.000.000		-	145	290.000.000	225	225.000.000	2	12.000.000		
50	100.000.000	159	318.000.000	23	46.000.000		-	310	620.000.000	680	680.000.000	2	12.000.000		
35	70.000.000	115	230.000.000	12	24.000.000		-	65	130.000.000	475	475.000.000	2	12.000.000		
28	56.000.000	82	164.000.000	19	38.000.000	20	40.000.000	255	510.000.000	402	402.000.000	2	12.000.000		
28	56.000.000	111	222.000.000	9	18.000.000		-	192	384.000.000	622	622.000.000	2	12.000.000		
20	40.000.000	33	66.000.000	3	6.000.000	2	4.000.000	99	198.000.000	159	159.000.000	2	12.000.000		
17	34.000.000	62	124.000.000	4	8.000.000	1	2.000.000	177	354.000.000	314	314.000.000	2	12.000.000		
41	82.000.000	77	154.000.000	10	20.000.000	1	2.000.000	123	246.000.000	235	235.000.000	2	12.000.000		
6	12.000.000	4	8.000.000	3	6.000.000	-	-	51	102.000.000	132	132.000.000	2	12.000.000		
104	208.000.000	75	150.000.000	15	30.000.000	5	10.000.000	273	546.000.000	314	314.000.000	2	12.000.000		
54	108.000.000	48	96.000.000	6	12.000.000	2	4.000.000	120	240.000.000	320	320.000.000	2	12.000.000		
33	66.000.000	84	168.000.000	11	22.000.000		-	294	588.000.000	491	491.000.000	2	12.000.000		
17	34.000.000	38	76.000.000	5	10.000.000	-	-	78	156.000.000	223	223.000.000	2	12.000.000		
15	30.000.000	25	50.000.000	4	8.000.000	-	-	55	110.000.000	115	115.000.000	2	12.000.000		

5	10.000.000	9	18.000.000	1	2.000.000		-	20	40.000.000	42	42.000.000	2	12.000.000		
30	60.000.000	80	160.000.000	8	16.000.000	-	-	175	350.000.000	215	215.000.000	2	12.000.000		
61	122.000.000	88	176.000.000	14	28.000.000		-	171	342.000.000	294	294.000.000	2	12.000.000		
40	80.000.000	79	158.000.000	5	10.000.000		-	119	238.000.000	154	154.000.000	2	12.000.000	-	
15	30.000.000	40	80.000.000	8	16.000.000		-	123	246.000.000	199	199.000.000	2	12.000.000		
32	64.000.000	92	184.000.000	7	14.000.000	3	6.000.000	154	308.000.000	244	244.000.000	2	12.000.000		
22	44.000.000	47	94.000.000	5	10.000.000		-	85	170.000.000	235	235.000.000	2	12.000.000		
42	84.000.000	85	170.000.000	19	38.000.000	14	28.000.000	181	362.000.000	552	552.000.000	2	12.000.000		
25	50.000.000	12	24.000.000	3	6.000.000		-	15	30.000.000	197	197.000.000	2	12.000.000		
13	26.000.000	12	24.000.000	3	6.000.000	1	2.000.000	68	136.000.000	181	181.000.000	2	12.000.000		
28	56.000.000	48	96.000.000	4	8.000.000		-	94	188.000.000	183	183.000.000	2	12.000.000		
24	48.000.000	48	96.000.000	4	8.000.000		-	61	122.000.000	196	196.000.000	2	12.000.000		
29	58.000.000	43	86.000.000	3	6.000.000	-	-	56	112.000.000	307	307.000.000	2	12.000.000		
17	34.000.000	21	42.000.000	-	-	9	18.000.000	60	120.000.000	160	160.000.000	2	12.000.000		
37	74.000.000	72	144.000.000	3	6.000.000	1	2.000.000	129	258.000.000	272	272.000.000	2	12.000.000		
40	80.000.000	40	80.000.000	3	6.000.000	5	10.000.000	25	50.000.000	205	205.000.000	2	12.000.000		
20	40.000.000	21	42.000.000		-	4	8.000.000	50	100.000.000	193	193.000.000	2	12.000.000		
25	50.000.000	46	92.000.000	2	4.000.000		-	61	122.000.000	83	83.000.000	2	12.000.000		
42	84.000.000	52	104.000.000	6	12.000.000		-	154	308.000.000	289	289.000.000	2	12.000.000		
56	112.000.000	101	202.000.000	17	34.000.000	-	-	234	468.000.000	465	465.000.000	2	12.000.000		
46	92.000.000	107	214.000.000	15	30.000.000		-	163	326.000.000	365	365.000.000	2	12.000.000		
33	66.000.000	59	118.000.000	8	16.000.000	1	2.000.000	187	374.000.000	63	63.000.000	2	12.000.000		
146	292.000.000	344	688.000.000	14	28.000.000	74	148.000.000	284	568.000.000	600	600.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
23	46.000.000	45	90.000.000	1	2.000.000		-	85	170.000.000	170	170.000.000	2	12.000.000		
32	64.000.000	28	56.000.000		-	-	-	85	170.000.000	226	226.000.000	2	12.000.000		
34	68.000.000	42	84.000.000		-		-	66	132.000.000	159	159.000.000	2	12.000.000		
38	76.000.000	51	102.000.000	6	12.000.000		-	53	106.000.000	173	173.000.000	2	12.000.000		
33	66.000.000	37	74.000.000	1	2.000.000		-	81	162.000.000	186	186.000.000	2	12.000.000		
57	114.000.000	42	84.000.000	8	16.000.000	8	16.000.000	114	228.000.000	414	414.000.000	2	12.000.000		
47	94.000.000	47	94.000.000	6	12.000.000	1	2.000.000	56	112.000.000	256	256.000.000	2	12.000.000		
34	68.000.000	25	50.000.000	2	4.000.000	1	2.000.000	73	146.000.000	221	221.000.000	2	12.000.000		

28	56.000.000	60	120.000.000	2	4.000.000		-	99	198.000.000	159	159.000.000	2	12.000.000		
191	382.000.000	76	152.000.000	8	16.000.000	47	94.000.000	71	142.000.000	499	499.000.000	2	12.000.000		
128	256.000.000	101	202.000.000	4	8.000.000		-	152	304.000.000	461	461.000.000	2	12.000.000		
101	202.000.000	122	244.000.000	6	12.000.000		-	152	304.000.000	470	470.000.000	2	12.000.000		
192	384.000.000	123	246.000.000	9	18.000.000		-	157	314.000.000	500	500.000.000	2	12.000.000		
263	526.000.000	192	384.000.000	23	46.000.000	-	-	305	610.000.000	1.102	1.102.000.000	2	12.000.000		
144	288.000.000	132	264.000.000	5	10.000.000	-	-	245	490.000.000	673	673.000.000	2	12.000.000		
149	298.000.000	30	60.000.000	5	10.000.000		-	156	312.000.000	580	580.000.000	2	12.000.000		
179	358.000.000	124	248.000.000	14	28.000.000		-	160	320.000.000	602	602.000.000	2	12.000.000		
81	162.000.000	130	260.000.000	7	14.000.000		-	150	300.000.000	609	609.000.000	2	12.000.000		
108	216.000.000	116	232.000.000	6	12.000.000	1	2.000.000	194	388.000.000	461	461.000.000	2	12.000.000		
52	104.000.000	63	126.000.000	7	14.000.000		-	117	234.000.000	365	365.000.000	2	12.000.000		
87	174.000.000	63	126.000.000	5	10.000.000		-	117	234.000.000	510	510.000.000	2	12.000.000		
122	244.000.000	45	90.000.000	7	14.000.000		-	146	292.000.000	550	550.000.000	2	12.000.000		
112	224.000.000	74	148.000.000	3	6.000.000	1	2.000.000	142	284.000.000	640	640.000.000	2	12.000.000		
328	656.000.000	136	272.000.000	4	8.000.000	1	2.000.000	193	386.000.000	650	650.000.000	2	12.000.000		
173	346.000.000	190	380.000.000	24	48.000.000	14	28.000.000	240	480.000.000	765	765.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
93	186.000.000	70	140.000.000	7	14.000.000		-	143	286.000.000	410	410.000.000	2	12.000.000		
163	326.000.000	47	94.000.000	5	10.000.000		-	146	292.000.000	434	434.000.000	2	12.000.000		
188	376.000.000	45	90.000.000	15	30.000.000	1	2.000.000	191	382.000.000	543	543.000.000	2	12.000.000		
101	202.000.000	53	106.000.000	1	2.000.000		-	148	296.000.000	410	410.000.000	2	12.000.000		
126	252.000.000	135	270.000.000	-	-	-	-	195	390.000.000	559	559.000.000	2	12.000.000		
89	178.000.000	94	188.000.000	12	24.000.000		-	112	224.000.000	470	470.000.000	2	12.000.000		
92	184.000.000	64	128.000.000	3	6.000.000	1	2.000.000	135	270.000.000	237	237.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
72	144.000.000	34	68.000.000	7	14.000.000	-	-	93	186.000.000	281	281.000.000	2	12.000.000		
81	162.000.000	93	186.000.000	8	16.000.000		-	140	280.000.000	412	412.000.000	2	12.000.000		
118	236.000.000	82	164.000.000	8	16.000.000		-	157	314.000.000	483	483.000.000	2	12.000.000		
10	20.000.000	9	18.000.000	1	2.000.000		-	28	56.000.000	49	49.000.000	2	12.000.000		
120	240.000.000	41	82.000.000	8	16.000.000	1	2.000.000	196	392.000.000	438	438.000.000	2	12.000.000		
118	236.000.000	64	128.000.000	22	44.000.000		-	203	406.000.000	622	622.000.000	2	12.000.000		
177	354.000.000	104	208.000.000	30	60.000.000		-	366	732.000.000	958	958.000.000	2	12.000.000		
87	174.000.000	40	80.000.000	13	26.000.000		-	147	294.000.000	419	419.000.000	2	12.000.000		
53	106.000.000	37	74.000.000	3	6.000.000		-	88	176.000.000	224	224.000.000	2	12.000.000		
56	112.000.000	13	26.000.000	5	10.000.000		-	60	120.000.000	203	203.000.000	2	12.000.000		
18	36.000.000	7	14.000.000	2	4.000.000		-	57	114.000.000	114	114.000.000	2	12.000.000		
83	166.000.000	198	396.000.000	13	26.000.000		-	140	280.000.000	537	537.000.000	2	12.000.000		

46	92.000.000	63	126.000.000	8	16.000.000		-	110	220.000.000	244	244.000.000	2	12.000.000		
68	136.000.000	39	78.000.000	2	4.000.000	1	2.000.000	134	268.000.000	254	254.000.000	2	12.000.000		
122	244.000.000	128	256.000.000	5	10.000.000		-	298	596.000.000	783	783.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
95	190.000.000	70	140.000.000	10	20.000.000		-	334	668.000.000	834	834.000.000	2	12.000.000		
94	188.000.000	113	226.000.000	3	6.000.000		-	129	258.000.000	783	783.000.000	2	12.000.000		
174	348.000.000	347	694.000.000	10	20.000.000	3	6.000.000	175	350.000.000	474	474.000.000	2	12.000.000		
190	380.000.000	209	418.000.000	1	2.000.000	2	4.000.000	157	314.000.000	397	397.000.000	2	12.000.000		
182	364.000.000	322	644.000.000	2	4.000.000		-	205	410.000.000	555	555.000.000	2	12.000.000		
20	40.000.000	33	66.000.000	-	-	-	-	18	36.000.000	11	11.000.000	2	12.000.000	-	-
16	32.000.000	19	38.000.000	2	4.000.000		-	38	76.000.000	143	143.000.000	2	12.000.000		
123	246.000.000	180	360.000.000	8	16.000.000	12	24.000.000	205	410.000.000	591	591.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
71	142.000.000	99	198.000.000	7	14.000.000	2	4.000.000	95	190.000.000	343	343.000.000	2	12.000.000	-	
129	258.000.000	220	440.000.000	5	10.000.000	-	-	235	470.000.000	595	595.000.000	2	12.000.000		
77	154.000.000	146	292.000.000	-	-	1	2.000.000	104	208.000.000	341	341.000.000	2	12.000.000		
68	136.000.000	58	116.000.000	3	6.000.000		-	153	306.000.000	496	496.000.000	2	12.000.000		
90	180.000.000	34	68.000.000	9	18.000.000		-	171	342.000.000	522	522.000.000	2	12.000.000		
56	112.000.000	19	38.000.000	6	12.000.000		-	156	312.000.000	517	517.000.000	2	12.000.000		
75	150.000.000	111	222.000.000	9	18.000.000		-	281	562.000.000	567	567.000.000	2	12.000.000		
95	190.000.000	75	150.000.000	7	14.000.000		-	123	246.000.000	423	423.000.000	2	12.000.000		
130	260.000.000	75	150.000.000	12	24.000.000	-	-	288	576.000.000	888	888.000.000	2	12.000.000		
77	154.000.000	35	70.000.000	6	12.000.000	-	-	175	350.000.000	447	447.000.000	2	12.000.000		
59	118.000.000	46	92.000.000	16	32.000.000	3	6.000.000	189	378.000.000	487	487.000.000	2	12.000.000		
54	108.000.000	53	106.000.000	14	28.000.000	3	6.000.000	197	394.000.000	515	515.000.000	2	12.000.000		
44	88.000.000	33	66.000.000	6	12.000.000	3	6.000.000	165	330.000.000	369	369.000.000	2	12.000.000		
68	136.000.000	92	184.000.000	20	40.000.000	3	6.000.000	301	602.000.000	750	750.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
73	146.000.000	67	134.000.000	14	28.000.000	1	2.000.000	291	582.000.000	607	607.000.000	2	12.000.000		
88	176.000.000	90	180.000.000	18	36.000.000	10	20.000.000	400	800.000.000	927	927.000.000	2	12.000.000		
57	114.000.000	46	92.000.000	12	24.000.000		-	288	576.000.000	676	676.000.000	2	12.000.000		
43	86.000.000	35	70.000.000	6	12.000.000		-	180	360.000.000	484	484.000.000	2	12.000.000	1	16.000.000
35	70.000.000	27	54.000.000	5	10.000.000	-	-	165	330.000.000	263	263.000.000	2	12.000.000		
108	216.000.000	51	102.000.000	4	8.000.000	3	6.000.000	257	514.000.000	498	498.000.000	2	12.000.000		
114	228.000.000	75	150.000.000	7	14.000.000	-	-	260	520.000.000	546	546.000.000	2	12.000.000		
84	168.000.000	54	108.000.000	4	8.000.000	5	10.000.000	164	328.000.000	322	322.000.000	2	12.000.000		
99	198.000.000	59	118.000.000	8	16.000.000	3	6.000.000	204	408.000.000	401	401.000.000	2	12.000.000		
148	296.000.000	103	206.000.000	10	20.000.000	8	16.000.000	310	620.000.000	532	532.000.000	2	12.000.000		
65	130.000.000	125	250.000.000	9	18.000.000	-	-	234	468.000.000	464	464.000.000	2	12.000.000		
53	106.000.000	70	140.000.000	16	32.000.000		-	176	352.000.000	384	384.000.000	2	12.000.000		

88	176.000.000	63	126.000.000	8	16.000.000	6	12.000.000	166	332.000.000	370	370.000.000	2	12.000.000		
55	110.000.000	52	104.000.000	10	20.000.000	-	-	131	262.000.000	255	255.000.000	2	12.000.000		
														12	192.000.000
9.361	18.722.000.000	9.780	19.560.000.000	988	1.976.000.000	306	612.000.000	19.844	39.688.000.000	51.376	51.376.000.000	252	1.512.000.000	19	304.000.000

DANH SÁCH THĂM TẶNG QUÀ CÁC CƠ SỞ CÁCH MẠNG, TẬP THỂ TIÊU BIỂU
NHÂN DỊP QUỐC KHÁNH 02/9/2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày của UBND Thành phố)

Đơn vị tính : nghìn đồng

TT	Danh sách đơn vị	Địa chỉ	Mức chi
1	Cơ sở cách mạng Vạn Phúc, phường Hà Đông	phường Hà Đông, thành phố Hà Nội	16.000.000
2	Cơ sở cách mạng Trung Màu, xã Phù Đổng	Xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội	16.000.000
3	Cơ sở cách mạng Sài Sơn, xã Quốc Oai	Xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội	16.000.000
4	Cơ sở cách mạng làng Tân Tiến, xã Xuân Mai	Xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội	16.000.000
5	Cơ sở cách mạng làng Thuần Mỹ, xã Phúc Thọ	Xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	16.000.000
6	Cơ sở cách mạng thôn Vĩng La, xã Thiên Lộc	Xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội	16.000.000
7	Cơ sở cách mạng Trầm Lộng, xã Ứng Hòa	Xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	16.000.000
8	Ban đại diện chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày Thành phố	Số 1 Hỏa Lò, Hoàn Kiếm, Hà Nội	16.000.000
9	Hội nạn nhân chất độc da cam Thành phố	Cung trí thức, Trần Thái Tông, phường Yên Hòa, Hà Nội	16.000.000
10	Trung tâm Điều dưỡng người có công Hà Nội	khu 1 xã Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	16.000.000
11	Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 1	Số 168 đường Thanh Bình, phường Hà Đông, TP Hà Nội	16.000.000
12	Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 2	thôn Viên Ngoại, xã Ứng Thiên, Hà Nội	16.000.000
13	Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 3	thôn Nghĩa Sơn, xã Đoài Phương, Hà Nội	16.000.000
14	Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 4	Đường Đoàn Kết, phường Chương Mỹ, Hà Nội	16.000.000
15	Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/ dioxin thành phố Hà Nội	Thôn Muối, xã Yên Bài, Hà Nội	16.000.000
16	Ban phục vụ lễ tang Hà Nội	phường Hoàn Kiếm, Hà Nội	16.000.000
17	Ban quản lý nghĩa trang liệt sĩ Nhỏ	phường Tây Tựu, Hà Nội	16.000.000
18	Ban quản lý nghĩa trang liệt sĩ Ngọc Hồi	phường Thanh Trì, Hà Nội	16.000.000
19	Ban quản lý nghĩa trang Mai Dịch	phường Phú Diễn, Hà Nội	16.000.000